TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CÀM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 113/2026/DS-ST
Ngày 30 - 3 - 2026
V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
N CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Ngô Hồng Dưỡng
Ông Nguyễn Hoàng Ảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà M.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà M xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 474/2025/TLST- DS ngày 20 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *N đơn:* Anh Huỳnh Thái N, sinh ngày 10/10/1975 cấp ngày 04/4/2021. CCCD: 096075000282 Người đại diện theo ủy quyền là bà Diệp Thị Mỹ L, sinh năm 1949; cùng địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã Cái N, tỉnh Cà M (Theo văn bản uỷ quyền ngày 10/11/2025 - có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Đặng Ly P, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: Ấp Trần M, xã Cái N, tỉnh Cà M (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *N đơn anh Huỳnh Thái N trình bày:* Vào ngày 22/02/2020 đến ngày 22/9/2021 anh Huỳnh Thái N là chủ Đại lý Huỳnh Thiên P có bán vật tư, thức ăn nuôi tôm, thuốc thủy sản cho anh ông Đặng Ly P. Hai bên thoả thuận bằng lời nói, không lập thành văn bản, giao hàng ghi vào sổ theo dõi và ký vào hoá đơn bán hàng bên anh N giữ, cuối vụ nuôi ông P thanh toán nợ cho anh N. Do kinh doanh không có hiệu quả nên Đại lý Huỳnh Thiên P không còn hoạt động. Ngày 04/10/2022 giữa anh N với anh P có đối chiếu công nợ, theo đó ông P còn nợ anh N số tiền là 801.428.000 đồng. Nay anh N yêu cầu ông P phải trả cho anh N số tiền 801.428.000 đồng.

* *Bị đơn ông Đặng Ly P:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Ông Đặng Ly P đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] *Về nội dung tranh chấp:* Xét các tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp tại sổ theo dõi và hóa đơn bán hàng ngày 21/12/2022 ông Đặng Ly P có ký xác nhận nợ Đại lý Huỳnh Thiên P số tiền là 801.428.000 đồng. Ngoài ra, quá trình giải quyết vụ án ông P không phản đối yêu cầu khởi kiện của anh N. Do đó, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự quy định về nghĩa vụ trả tiền của hợp đồng mua bán tài sản: *"Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng"*. Do đó, buộc ông P phải trả cho anh N số tiền còn nợ là 801.428.000 đồng là phù hợp.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Anh N không phải chịu. Ông P phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 430, 440 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Thái N. Buộc ông Đặng Ly P phải trả cho anh Huỳnh Thái N số tiền là 801.428.000 đồng.

Kể từ ngày anh Huỳnh Thái N có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng ông Đặng Ly P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Anh Huỳnh Thái N không phải chịu. Hoàn trả lại cho anh Huỳnh Thái N số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 16.880.000 đồng và 1.400.000 đồng lần lượt theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, Lệ phí Tòa án số 0004957 ngày 20/11/2025 và 0006837 ngày 22/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà M.

2.2. Ông Đặng Ly P phải chịu 36.042.840 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông P có quyền kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng TT, KT và THA TAND tỉnh Cà M;
- VKSND Khu vực 4 – Cà M;
- Phòng THADS Khu vực 4- Cà M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Biện Thị Nhung